

Số: /QĐ-SYT

Đắk Lắk, ngày tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh
tại Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt
thuộc Công ty TNHH Nha khoa Chi Lăng

GIÁM ĐỐC

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk;

Xét Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động và Biên bản thẩm định cấp Giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt thuộc Công ty TNHH Nha khoa Chi Lăng;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y Dược, Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 64 Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh đối với Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt thuộc Công ty TNHH Nha khoa Chi Lăng (gọi tắt là Phòng khám RHM Nha khoa Chi Lăng) - Địa chỉ: 25 Phan Huy Chú, phường Khánh Xuân, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Danh sách chi tiết các Danh mục kỹ thuật khám chữa bệnh ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trên cơ sở Danh mục kỹ thuật được phê duyệt, Phòng khám RHM Nha khoa Chi Lăng chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai, thực hiện tại cơ sở theo đúng các quy trình kỹ thuật, quy chế chuyên môn đã được ban hành.

Điều 3. Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Phòng khám RHM Nha khoa Chi Lăng, Trưởng phòng Nghiệp vụ Y Dược, Sở Y tế và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, NVYD (02b).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Vũ Quang

Phụ lục

**DANH MỤC KỸ THUẬT THỰC HIỆN TẠI
PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT
THUỘC CÔNG TY TNHH NHA KHOA CHI LĂNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT, ngày tháng 5 năm 2025 của Sở Y tế)

STT	Mã KT TT23	Tên chương	DANH MỤC KỸ THUẬT
1.	16.39	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị áp xe quanh răng cấp
2.	16.41	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị viêm quanh răng
3.	16.42	16. RĂNG HÀM MẶT	Trích áp xe lợi
4.	16.43	16. RĂNG HÀM MẶT	Lấy cao răng
5.	16.50	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy răng và hàn kín hệ thống ống tủy bằng Gutta percha nguội
6.	16.52	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy răng và hàn kín hệ thống ống tủy bằng Gutta percha nguội có sử dụng trâm xoay cầm tay
7.	16.54	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy răng và hàn kín hệ thống ống tủy bằng Gutta percha nguội có sử dụng trâm xoay máy
8.	16.56	16. RĂNG HÀM MẶT	Chụp tủy bằng MTA
9.	16.58	16. RĂNG HÀM MẶT	Lấy tủy buồng răng vĩnh viễn
10.	16.61	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy lại
11.	16.66	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng GlassIonomer Cement (GIC) có sử dụng laser
12.	16.67	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng GlassIonomer Cement (GIC) kết hợp Composite
13.	16.68	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng Composite
14.	16.70	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng GlassIonomer Cement
15.	16.71	16. RĂNG HÀM MẶT	Phục hồi cổ răng bằng GlassIonomer Cement
16.	16.72	16. RĂNG HÀM MẶT	Phục hồi cổ răng bằng Composite
17.	16.76	16. RĂNG HÀM MẶT	Phục hồi thân răng bằng Inlay/Onlay
18.	16.77	16. RĂNG HÀM MẶT	Phục hồi thân răng có sử dụng chốt chân răng bằng các vật liệu khác nhau
19.	16.78	16. RĂNG HÀM MẶT	Veneer Composite trực tiếp
20.	16.79	16. RĂNG HÀM MẶT	Tẩy trắng răng tủy sống có sử dụng đèn Plasma
21.	16.82	16. RĂNG HÀM MẶT	Tẩy trắng răng tủy sống bằng máng thuốc
22.	16.83	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị nhạy cảm ngà bằng máng với thuốc chống ê buốt
23.	16.84	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị nhạy cảm ngà bằng thuốc bôi (các loại)
24.	16.104	16. RĂNG HÀM MẶT	Chụp nhựa
25.	16.105	16. RĂNG HÀM MẶT	Chụp kim loại
26.	16.106	16. RĂNG HÀM MẶT	Chụp hợp kim thường cần nhựa
27.	16.112	16. RĂNG HÀM MẶT	Cầu nhựa
28.	16.113	16. RĂNG HÀM MẶT	Cầu hợp kim thường
29.	16.114	16. RĂNG HÀM MẶT	Cầu kim loại cần nhựa
30.	16.129	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa thường
31.	16.130	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàm giả tháo lắp toàn phần nền nhựa thường
32.	16.131	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa dẻo
33.	16.132	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàm giả tháo lắp toàn phần nền nhựa dẻo
34.	16.137	16. RĂNG HÀM MẶT	Tháo cầu răng giả
35.	16.138	16. RĂNG HÀM MẶT	Tháo chụp răng giả
36.	16.139	16. RĂNG HÀM MẶT	Sửa hàm giả gãy
37.	16.140	16. RĂNG HÀM MẶT	Thêm răng cho hàm giả tháo lắp

38.	16.141	16. RĂNG HÀM MẶT	Thêm móc cho hàm giả tháo lắp
39.	16.142	16. RĂNG HÀM MẶT	Đệm hàm nhựa thường
40.	16.203	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ răng vĩnh viễn
41.	16.204	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ răng vĩnh viễn lung lay
42.	16.205	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ chân răng vĩnh viễn
43.	16.206	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ răng thừa
44.	16.213	16. RĂNG HÀM MẶT	Cắt lợi xơ cho răng mọc
45.	16.214	16. RĂNG HÀM MẶT	Cắt lợi trùm răng khôn hàm dưới
46.	16.221	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị viêm quanh thân răng cấp
47.	16.222	16. RĂNG HÀM MẶT	Trám bít hố rãnh với GlassIonomer Cement quang trùng hợp
48.	16.223	16. RĂNG HÀM MẶT	Trám bít hố rãnh với Composite hóa trùng hợp
49.	16.224	16. RĂNG HÀM MẶT	Trám bít hố rãnh với Composite quang trùng hợp
50.	16.225	16. RĂNG HÀM MẶT	Trám bít hố rãnh bằng nhựa Sealant
51.	16.226	16. RĂNG HÀM MẶT	Trám bít hố rãnh bằng GlassIonomer Cement
52.	16.227	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàn răng không sang chân với GlassIonomer Cement
53.	16.228	16. RĂNG HÀM MẶT	Phòng ngừa sâu răng với thuốc bôi bề mặt
54.	16.230	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị răng sữa viêm tủy có hồi phục
55.	16.231	16. RĂNG HÀM MẶT	Lấy tủy buồng răng sữa
56.	16.232	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy răng sữa
57.	16.233	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị đóng cuống răng bằng Canxi Hydroxit
58.	16.234	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị đóng cuống răng bằng MTA
59.	16.236	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị răng sữa sâu ngà phục hồi bằng GlassIonomer Cement
60.	16.238	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ răng sữa
61.	16.239	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ chân răng sữa
62.	16.240	16. RĂNG HÀM MẶT	Trích áp xe lợi trẻ em
63.	16.241	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị viêm lợi trẻ em (do mảng bám)
64.	BS_16.349	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy răng 1 thì
Tổng cộng			64 danh mục